

Thứ ba ngày 7 tháng 10 năm 20...

Tiếng Việt

**BÀI 8A: BẠN SẼ LÀM GÌ NẾU CÓ PHÉP LẠ ? (3 tiết)- Tiết 3**

---

Toán

**BÀI 22: (Tiết 2)**

---

Lịch sử

**BÀI 2: HƠN MỘT NGHÌN NĂM ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP  
DÂN TỘC**

Từ năm 179 đến năm 938

(Tiết 3)

---

Thứ tư ngày 8 tháng 10 năm 20...

Tiếng Việt

**BÀI 8B: ƯỚC MƠ GIẤN DỊ (3 tiết)-Tiết 1**

**I. Mục tiêu:**

1. Đọc – hiểu bài Đôi giày ba ta màu xanh.
2. Kể lại được câu chuyện đã nghe, đã đọc về ước mơ.
3. Viết được đoạn văn trong bài văn kể chuyện.

**II. Chuẩn bị:** - Phiếu bài tập, tranh bài phóng to.

**III. Tiến trình:**

**Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2,3,4-5,6.**

**A. Hoạt động cơ bản**

1.HS quan sát tranh và trao đổi: mọi người rất vui và cậu bé cũng vui vì cậu có được đôi giày ba ta mà cậu luôn mơ ước.

2.Một HS đọc bài

3.Hiểu nghĩa các từ trong sách giáo khoa

Giải nghĩa thêm: đôi giày thần kì

4.Đọc trong nhóm, chú ý các từ có âm đầu l/n: nước biển, lang thang,...

Ngắt đúng câu dài.

-Kiểm tra HS đọc từ khó, ngắt các câu dài, đọc nối đoạn, đọc cả bài.

\*Cách đọc toàn bài: giọng đọc kể nhẹ nhàng, tình cảm...

5.HS trao đổi nhóm, báo cáo kết quả trao đổi bằng cách tương tác trước lớp

\*Nội dung bài: Chị phụ trách Đội vận động cậu bé đi học, chị đã quan tâm tới ước muốn của cậu làm cho cậu xúc động vui sướng vì được thưởng đôi giày ba ta khi đến lớp.

6.Đọc phân vai màn kịch trong nhóm

\*Lời các nhân vật cần phân biệt rõ: ngạc nhiên, ngưỡng mộ của Tin-tin và Mi-tin, vui và tự hào của các em bé.

**Tiết 2: Thực hiện nội dung 1,2,3.**

1.HS trao đổi chuẩn bị kể về ước mơ.

\*Các truyện về ước mơ: Ở vương quốc tương lai, Lời ước dưới trăng,...

\*Những ước mơ đẹp: mơ ước về cuộc sống no đủ, chinh phục thiên nhiên,...

Những ước mơ viễn vông phi lí: không có thật, lòng tham không đáy...

2.HS kể trong nhóm câu chuyện về những ước mơ .

-Nhận xét bạn kể, sử cho bạn

-Nêu ý nghĩa các câu chuyện đã kể.

3.Thi kể trước lớp, bình chọn bạn kể hay.

\*Ước mơ cao đẹp giúp con người hướng đến những điều tốt đẹp, những ước mơ phi lí thể hiện lòng tham vô đáy của con người là lời cảnh tỉnh con người hãy sống thực tế hơn, chăm chỉ lao động hơn.

### **Tiết 3: Thực hiện nội dung 4,5,6.**

4. HS trao đổi nhóm đọc lại bài Đôi giày ba ta màu xanh

-Câu chuyện được sắp xếp theo trình tự thời gian: sự việc xảy ra trước thì kể trước, sự việc xảy ra sau thì kể sau)

-Các câu mở đầu đoạn có tác dụng liên kết giữa các đoạn trong bài thể hiện sự tiếp nối về thời gian.

5.HS làm việc cá nhân: kể lại một đoạn truyện với trình tự sự việc được sắp xếp theo thời gian và có các từ ngữ chỉ thời gian mở đầu đoạn truyện.Viết vào vở

6. Trao đổi nhóm đôi soát và sửa lỗi.

### **C. Hoạt động ứng dụng.**

1.Đọc truyện về ước mơ cùng người thân.

2.Trao đổi về các ước mơ của nhân vật.

## **Toán**

### **BÀI 23: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (2 tiết)**

**I. Mục tiêu:** Em ôn lại:

-Phép cộng, phép trừ các số có nhiều chữ số.

-Vận dụng một số tính chất của phép cộng để tính giá trị củ biểu thức số.

-Giải các bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

**II. Chuẩn bị.**

-Phiếu bài tập, bảng phụ.

**III. Tiến trình.**

**A. Hoạt động thực hành**

#### **Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2,3.**

1.HS hoạt động nhóm đôi: Tính và thử lại, kiểm tra kết quả

\*Thử lại phép cộng lấy tổng trừ đi 1 số hạng được số hạng kia thì đúng.

Thử lại phép trừ lấy hiệu cộng với số trừ được số bị trừ thì đúng.

2.HS hoạt động cá nhân, báo cáo trước lớp

\*Quy tắc tính giá trị của biểu thức: Nhân chia trước, cộng trừ sau, trong ngoặc trước, ngoài ngoặc sau.

3.HS hoạt động cá nhân và báo cáo.

\*Cách tính thuận tiện dựa vào tính chất kết hợp và giao hoán của một tổng chuyển số hạng để tạo thành tổng tròn chục tròn trăm rồi cộng với tổng còn lại.

#### **Tiết 2: Thực hiện nội dung 4,5.**

4.5.HS thực hiện trong cá nhân và báo cáo.

\*Tìm thừa số: lấy tích chia cho thừa số đã biết.

\*Bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.

### C. Hoạt động ứng dụng.

-Ôn về bài toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.

---

## Khoa học

### BÀI 10: ĂN UỐNG THẾ NÀO KHI BỊ BỆNH ?(1 Tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau bài học em:

-Biết người bệnh cần được ăn uống đủ chất, chỉ một số bệnh phải ăn kiêng theo chỉ dẫn của bác sĩ

-Có ý thức ăn uống hợp lí để phòng bệnh.

-Nêu được cách phòng chống mất nước khi bị tiêu chảy.

-Pha được dung dịch ô-rê-dôn và biết cách chuẩn bị nước cháo muối.

**II. Chuẩn bị:** -Phiếu bài tập.

**III. Tiến trình: Thực hiện nội dung 1,2,3-1,2.**

#### A. Hoạt động cơ bản

1.HS thực hiện nhóm đôi, báo cáo.

\*Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng có thể chia ra thành nhiều bữa, ăn kiêng theo nhận xét của bác sĩ

2. HS đọc thông tin, trao đổi nhóm đôi

-Khi bị tiêu chảy cần cho đi khám bác sĩ và điều chỉnh lại cách ăn uống sao cho đủ chất, ăn các thức ăn lỏng dễ tiêu, uống thêm ô-rê-dôn:

3.HS làm cá nhân trả lời các câu hỏi, báo cáo.

\*Người bệnh cần ăn nhiều thức ăn có giá trị dinh dưỡng để bồi bổ cơ thể. Uống nhiều nước ấm, không uống nước lạnh, nước có ga.

#### B. Hoạt động thực hành

1.2.HS làm việc nhóm và báo cáo kết quả..

-Không có ô-rê-dôn, cho uống nước cháo muối để tránh mất nước.

-Nêu cách nấu cháo muối

-Thực hành cách pha dung dịch ô-rê-dôn

\*Hướng dẫn bạn cách nấu cháo muối: một nắm gạo, bốn bát nước, một chút muối

#### B. Hoạt động ứng dụng.

-Ôn lại cách ăn uống hợp vệ sinh.

---

## Địa lí

### BÀI 3: TÂY NGUYÊN (3 tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau bài học, em:

-Chỉ được vị trí cao nguyên Tây Nguyên và thành phố Đà Lạt trên lược đồ và bản đồ Địa lí tự nhiên Việt Nam.

-Trình bày được một số đặc điểm tiêu biểu về tự nhiên, dân cư của Tây Nguyên.

-Bước đầu giải thích được vì sao Đà Lạt trở thành thành phố du lịch và nghỉ mát.

-Tôn trọng truyền thống văn hoá của các dân tộc ở Tây Nguyên.

**II. Chuẩn bị:** - Phiếu bài tập. Tranh ảnh về Tây Nguyên

**III. Tiến trình:**

**Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2-3,4.**

### A. Hoạt động cơ bản

1.HS hoạt động nhóm đôi: Nói về một cao nguyên mà em biết.

\*Giới thiệu tranh ảnh một số cao nguyên.

2.HS hoạt động nhóm đọc và trao đổi.

\*Địa hình Tây Nguyên: rộng lớn nhiều cao nguyên xếp tầng cao thấp.

Khí hậu có hai mùa: mùa mưa và mùa khô

Chỉ trên hình 2 cao nguyên: Kon Tum, Đăk Lăk, Plây Ku, Di Linh, Lâm Viên

3.HS chỉ trên bản đồ và mô tả về địa hình, khí hậu Tây Nguyên.

\*Nhận xét cách chỉ bản đồ và cách trình bày.

4.HS hoạt động nhóm xếp các cao nguyên theo thứ tự từ thấp đến cao: Đăk Lăk, Kon Tum, Plây Ku, Di Linh, Lâm Viên.

Mùa mưa vào các tháng 1,2,3,4,11,12. Mùa khô các tháng 5,6,7,8,9,10

-Liên hệ mùa mưa và mùa khô ở địa phương.

#### **Tiết 2: Thực hiện nội dung 5,6-7-8.**

5.HS hoạt động nhóm đôi: Tìm hiểu về một số dân tộc Tây Nguyên.

\*Giới thiệu trang phục, buôn làng, nhà rông và lễ hội ở Tây Nguyên.

\*Gv đưa các tranh ảnh về Tây Nguyên

6.HS hoạt động nhóm đọc và trao đổi.

-Chỉ vị trí của Đà Lạt trên hình 2, mô tả khí hậu, thiên nhiên và các công trình xây dựng tại đây.

-Đà Lạt là thành phố du lịch vì khí hậu quanh năm mát mẻ, phong cảnh đẹp và các công trình kiến trúc đa dạng, kể một số điểm du lịch.

7.HS trưng bày tranh ảnh về thành phố Đà Lạt: hoa quả, rau, kiến trúc, hồ, rừng...

\*Nhận xét tuyên dương nhóm sưu tầm được nhiều và sắp xếp khoa học.

8.HS đọc và ghi vào vở các thông tin đọc được.

#### **Tiết 3: Thực hiện nội dung 1,2,3-4.**

### B. Hoạt động thực hành

1.HS hoạt động nhóm đôi, chọn câu đúng và viết vở

-Trình bày các câu đúng a2, a4, a5.

2.HS hoạt động nhóm đôi liên hệ thực tế kể các loại, quả của Đà Lạt

\*Đà Lạt thích hợp cho việc trồng rau, quả xứ lạnh

3.Chơi trò chơi: “Ai nhanh ai đúng”.

\*Các dân tộc sống lâu đời ở Tây Nguyên: Ê-đê, Xơ-đăng, Ba-na, Gia-rai

Các dân tộc từ nơi khác đến: Mông, Tày, Nùng.

4.Trò chơi: “Làm hướng dẫn viên du lịch”

-Chọn và thảo luận, đọc thông tin, trình bày một trong sáu chủ đề.

### C. Hoạt động ứng dụng.

-Tìm hiểu và giới thiệu về Tây Nguyên.

---

## Luyện Tiếng Việt LUYỆN TẬP

### I. Mục tiêu:

-Ôn tập phát triển câu chuyện

### II. Chuẩn bị.

-Vở bài tập Tiếng Việt trang 49, 50.

### III. Tiến trình.

#### A. Hoạt động thực hành

\*HS thực hiện cá nhân

1. Dựa vào cốt truyện Vào nghề viết lại câu mở đầu cho mỗi đoạn văn (Câu mở đầu liên kết các đoạn theo trình tự thời gian, giới thiệu thời gian diễn ra sự việc nêu trong đoạn.

\*Các câu mở đoạn có các từ ngữ chỉ thời gian diễn ra sự việc trong đoạn: Mùa giáng sinh năm ấy...; Rồi một hôm...; Thế là từ hôm đó...; Thế rồi cũng đến ngày,...

2. Trả lời câu hỏi.

\*Trình tự sắp xếp các đoạn văn theo thời gian sự việc xảy ra trước kể trước, xảy ra sau thì kể sau. Các câu mở đoạn thể hiện sự tiếp nối về thời gian để nối đoạn văn với đoạn văn trước đó.

3. Viết lại một câu chuyện kể theo trình tự thời gian.

\*Khi kể cần chú ý trình tự các sự việc và trình tự thời gian diễn ra sự việc đó.

#### B. Hoạt động ứng dụng.

- Ôn lại kể chuyện theo trình tự thời gian và cách liên kết các đoạn nhờ từ chỉ thời gian tiếp nối.

---

**Thứ năm ngày 9 tháng 10 năm 20...**

**Tiếng Việt**

**BÀI 8B: ƯỚC MƠ GIẢM DỊ (3 tiết)-Tiết 2**

---

**Toán**

**BÀI 23:(Tiết 2)**

---

**Tiếng Việt**

**BÀI 8B: ƯỚC MƠ GIẢM DỊ (3 tiết)-Tiết 3**

---

**Luyện Toán**

**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:** -Ôn tập về góc nhọn, góc tù, góc bẹt.

**II. Chuẩn bị:** -Vở bài tập Toán 4.

### III. Tiến trình.

#### A. Hoạt động thực hành

-HS thực hiện cá nhân bài 40 trang 46

1. Viết tên góc dưới hình

2. Nối hình với ý chọn

3. Viết lại tên các góc nhọn, tù, bẹt.

\*HS báo cáo kết quả và trao đổi cách thực hiện: đặc điểm của các góc, đọc viết tên góc.

#### B. Hoạt động ứng dụng.

Ôn về đặc điểm các góc trên, các cách nhận biết

Thứ sáu ngày 10 tháng 10 năm 20...

Tiếng Việt

**BÀI 8C: THỜI GIAN, KHÔNG GIAN (2 tiết)-Tiết 1**

**I. Mục tiêu:**

1. Hiểu được tác dụng và sử dụng đúng dấu ngoặc kép.
2. Bước đầu biết cách kể chuyện theo trình tự không gian.

**II. Chuẩn bị:** - Phiếu bài tập.

**III. Tiến trình:**

**Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2-3,4.**

**A. Hoạt động cơ bản**

1. Chơi trò chơi: Thi viết đúng tên các nước, nhóm viết đúng được nhiều tên nước châu Âu, châu Mỹ sẽ thắng cuộc. .

\*Tên riêng địa lí nước ngoài được viết hoa các chữ cái đầu mỗi tiếng đối với tên phiên âm Hán Việt, viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận

2.HS tìm hiểu về cách dùng dấu ngoặc kép

-Trao đổi nối vào phiếu bài tập và nêu tác dụng của dấu ngoặc kép.

\*Dấu ngoặc kép để trích dẫn lời nói trực tiếp và đánh dấu từ ngữ cần trích dẫn.

3.HS việc cá nhân thực hành viết lời trực tiếp của nhân vật trong dấu ngoặc kép.

\*Nếu lời dẫn trực tiếp là một câu trọn vẹn hay một đoạn văn thì cần phải có dấu hai chấm đứng trước.

4.HS hoạt động các nhân: Điền dấu hai chấm và chép lại đoạn văn.

**Tiết 2: Thực hiện nội dung 1,2.**

**B. Hoạt động thực hành**

1.HS hoạt động nhóm, xếp từ vào hai nhóm: theo trình tự thời gian đồng thời và trước sau.

-Nhóm a: trong khi đó, trong khi, cùng lúc đó,...

Nhóm b: có một hôm, rồi một hôm, sau đó, thời gian trôi qua,..

\*Các từ này có tác dụng để nối đoạn văn với các đoạn văn trước.

2.HS hoạt động nhóm kể câu chuyện Ở Vương quốc Tương Lai theo trình tự không gian có sử dụng các cụm từ thời gian đồng thời .

\*HS kể và nhận xét .

**C. Hoạt động ứng dụng.**

1.Giúp mẹ làm việc khi mẹ nấu cơm.

2.Kể lại việc làm của hai mẹ con có sử dụng thời gian đồng thời.

---

**Toán**

**BÀI 24: GÓC NHỌN, GÓC TÙ, GÓC BỆT (1 tiết)**

**I. Mục tiêu:** Em nhận biết được góc nhọn, góc tù, góc bẹt.

**II. Chuẩn bị:** -Phiếu bài tập.

**III. Tiến trình: Thực hiện nội dung 1,2,3-1,2,3.**

**A. Hoạt động cơ bản**

1.HS thực hiện nhóm, báo cáo.

\*Đọc tên và nêu đặc điểm các góc vuông, các góc không vuông đã vẽ.

Kiểm tra góc vuông bằng ê ke

2. HS đọc thông tin, trao đổi cách đọc, đặc điểm nhận biết các góc nhọn, tù, bẹt  
\*Góc nhọn < góc vuông, góc tù > góc vuông, góc bẹt = 2 góc vuông.

3. HS làm cá nhân vào phiếu bài tập

\*Nêu các câu Đ, S

\*Nêu cách đọc và xác định góc vuông, nhọn, tù

### **B. Hoạt động thực hành**

1. HS làm việc cá nhân và báo cáo kết quả.

\*Để xác định chính xác góc vuông, không vuông cần dùng ê ke, cũng có những góc độ chênh lệch rất lớn so với góc vuông mà mắt thường cũng thấy.

2. HS thảo luận nhóm và báo cáo.

\*Xác định tam giác có 3 góc nhọn, góc vuông, góc tù.

3. HS hoạt động nhóm đôi

\*Nêu cách vẽ góc nhọn, góc tù, góc vuông từ một đoạn thẳng cho trước.

### **B. Hoạt động ứng dụng.**

-Ôn lại góc nhọn, vuông, tù, bẹt qua thực tế cuộc sống.

---

## **Tiếng Việt**

### **BÀI 8C: THỜI GIAN, KHÔNG GIAN (2 tiết)-Tié**

---

#### **Hoạt động tập thể**

#### **GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG**

### **BÀI 5: GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY.**

1. Kiến thức

- HS biết mặt nước là một loại đường giao thông. Nước ta có bờ biển dài có nhiều sông hồ kênh rạch nên giao thông đường thủy thuận lợi và có vai trò quan trọng.

2. Kỹ năng

-HS nhận biết các phương tiện giao thông đường thủy và 5 biển báo GTĐT.

3. Thái độ

-Có ý thức đi trên đường thủy phải đảm bảo an toàn.

### **II. Chuẩn bị.**

-Mẫu các biển báo GTĐT, các phương tiện giao thông đường thủy.

### **III. Tiến trình.**

#### **A. Hoạt động cơ bản**

1. HĐ nhóm: Chơi trò chơi: Vẽ tàu, thuyền, ca nô

Nhóm vẽ và giới thiệu trước lớp.

2. HS trao đổi nhóm ghi bảng nhóm, tìm hiểu về giao thông trên đường thủy

-Quan sát tranh về GTĐT, quan sát bản đồ tự nhiên sông ngòi nhận xét về GTĐT nước ta: GTĐT chia làm hai loại: GTĐT nội địa và GT đường biển.

\*GTĐT nước ta thuận lợi vì có nhiều kênh rạch sông ngòi, GTĐT nước ta rất quan trọng.

3. HS trao đổi nhóm: Tìm hiểu phương tiện GTĐT nội địa.

-GV giải thích GTĐT nội địa: đi lại trên sông hồ kênh rạch ... trong nước.

-Nêu các phương tiện GTĐT nội địa mà nhóm biết, ghi bảng nhóm.

\*Quan sát các tranh ảnh về các phương tiện GTĐT nội địa: thuyền, ca nô, ghe, phà, sà lan, xuồng, phà, bè,... Các phương tiện GTĐT có nhiều loại.

### **B. Hoạt động thực hành**

4.HS thảo luận nhóm tìm hiểu biển báo GTĐT nội địa vẽ ra bảng nhóm các loại biển báo hoặc mô tả trước lớp.

-GV đưa hình các biển báo GTĐT nội địa và HS giới thiệu từng loại.

-Có 5 biển báo GTĐT nội địa: biển cấm đậu, cấm phương tiện thô sơ, cấm rẽ phải trái, được phép đỗ, phía trước có bên đờ.

\*Biển báo GTĐT nội địa giúp các phương tiện đi lại an toàn

GD ý thức chấp hành đảm bảo ATGT khi tham gia GTĐT

### **C. Hoạt động ứng dụng:**

-Luôn chấp hành tốt an toàn GTĐT khi tham gia GT.

---

## **TUẦN 9**

Thứ hai ngày 13 tháng 10 năm 20...

Hoạt động tập thể  
**CHÀO CỜ**

---

Tiếng Việt

### **BÀI 9A: NHỮNG ĐIỀU EM MƠ ƯỚC ? (3 tiết) - (Tiết 1)**

#### **I. Mục tiêu:**

1. Đọc – hiểu bài Thưa chuyện với mẹ.

2. Nghe – viết đúng bài thơ Thợ rèn; viết đúng từ có tiếng bắt đầu bằng l/n hoặc tiếng có vần uôn/uông.

#### **II. Chuẩn bị:**

-Tranh bài phóng to. Phiếu bài tập

#### **III. Tiến trình:**

##### **Tiết 1:**

#### **A. Hoạt động cơ bản: Thực hiện nội dung 1,2,3,4-5,6.**

1.Hoạt động nhóm, quan sát tranh chia sẻ sở thích của mình.

\*Nêu một nghề nghiệp mình thích phần đầu

2.Một em đọc

3.HS làm nhóm nối từ với nghĩa thích hợp.

-HS báo cáo nghĩa của từ theo nhóm.

4.HS luyện đọc theo nhóm.

-Chú ý các tiếng có âm đầu l/n: nắm lấy, lò rèn,...Luyện ngắt đúng câu dài.

5.HS trao đổi nhóm tìm ý trả lời và trao đổi với các bạn.

\*Cương mơ ước trở thành thợ rèn để giúp cha mẹ và thuyết phục mẹ đồng tình.

Ước mơ của Cương là chính đáng, nghề nghiệp nào cũng đáng quý.

6. HS trao đổi nhóm đôi: hỏi - đáp

\*Cách xưng hô đúng thứ bậc gia đình, Cương xưng hô với mẹ lễ phép, kính

trọng. mẹ Cương xưng mẹ gọi con rất dịu dàng, âu yếm. Cách xưng hô và cử chỉ



thân mật, tình cảm đó thể hiện quan hệ mẹ con rất thân ái.

-Giáo dục HS biết chia sẻ những vất vả với cha mẹ, cần xưng hô kính trọng lễ phép khi trò chuyện hoặc bày tỏ mong ước của mình với cha mẹ, người lớn.

### **Tiết 2:**

#### **B. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2.**

1.HS đọc thầm bài viết, trao đổi cách trình bày bài viết, các từ dễ sai với các bạn trong nhóm và nêu trước lớp.

\*Chú ý cách trình bày bài thơ 7 chữ. Các từ khó: quệt, quai, diễn kịch, nghịch

-GV đọc, HS viết bài

-Đổi bài soát lỗi, sửa lỗi và báo cáo

2. HS làm cá nhân phần a

\*Báo cáo các từ tìm được: năm, le, lập loè, lưng, làn, lóng lánh, loe.

-Nhận xét cách điền

### **Tiết 3: Thực hiện nội dung 3,4,5.**

3.HS trao đổi nhóm đôi, hỏi đáp về ước mơ của bạn nhỏ

\*Bạn nhỏ mơ ước sau này lớn lên trở thành một anh bộ đội canh giữ Tổ quốc ...

4. HS làm việc nhóm, ghép từ thuộc chủ đề ước mơ

-Báo cáo các từ tìm được: ước muốn, mong muốn, ước nguyện, ước ao, ước vọng, ước mơ, cầu nguyện,...

\*Các từ thuộc chủ đề ước mơ, ước mơ để giúp con người phấn đấu vươn lên đạt được những mong muốn đó...

5.HS trao đổi nhóm, ghép từ, báo cáo

\*Các từ chỉ sự đánh giá cao: ước mơ đẹp đẽ, ước mơ cao cả, ước mơ lớn, ước mơ chính đáng. Lấy ví dụ ước mơ trở thành bác sĩ chữa bệnh cho mọi người, ...

\*Ước mơ cao đẹp được đánh giá cao là mục đích lí tưởng phấn đấu.

#### **C. Hoạt động ứng dụng.**

Hỏi để biết ước mơ của những người thân.

### **Toán**

## **BÀI 25. HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC**

### **I. Mục tiêu :**

-Em nhận biết được hai đường thẳng vuông góc.

-Biết dùng Ê-ke để kiểm tra hai đường thẳng vuông góc.

**II.Chuẩn bị :** -Ê-ke, phiếu bài tập.

### **III.Tiến trình :**

#### **A. Hoạt động cơ bản : Thực hiện nội dung 1,2,3,4.**

1. HS làm việc cá nhân: Đọc tên đỉnh và cạnh của các góc có trong hình vẽ.

\*Để kiểm tra các góc em làm thế nào ? (Dùng êke để kiểm tra)

-Cách dùng ê ke để kiểm tra góc? (Đặt đỉnh góc vuông êke trùng đỉnh góc, một cạnh góc vuông của êke trùng với 1 cạnh của góc, nếu cạnh còn lại của góc trùng với cạnh kia của êke thì đó là góc vuông, cạnh còn lại nằm trong cạnh góc vuông của êke thì là góc nhọn, nằm ngoài cạnh góc vuông của êke đó là góc tù).

\*Nêu đặc điểm của góc nhọn, góc vuông, góc tù, góc bẹt

2. Làm việc nhóm đôi vẽ kẻ dài hai cạnh của góc vuông về phía đỉnh O.

\*Kéo dài 2 cạnh của góc vuông ta được 4 góc vuông, đọc tên các góc.

3.HS đọc kĩ nội dung. GV giới thiệu hai đường thẳng vuông góc.

\*Kéo dài hai cạnh của góc vuông về phía đỉnh ta được hai đường thẳng vuông góc. Hai đường thẳng vuông góc tạo thành 4 góc vuông. Dùng ê-ke để kiểm tra các góc vuông.

4.HS làm việc nhóm đôi: Xác định các cặp cạnh vuông góc trong hình chữ nhật.

-Nêu cách điền Đ, S

\*Hình chữ nhật có 4 góc vuông, có 4 cặp cạnh tương ứng vuông góc với nhau.

### **B. Hoạt động thực hành : Thực hiện nội dung 1,2,3.**

1.HS làm việc cá nhân: Kiểm tra hai đường thẳng có vuông góc với nhau không.

\*Để kiểm tra hai đường thẳng vuông góc với nhau hay không em làm như thế nào?(Dùng ê-ke để xác định góc tạo bởi hai đường thẳng đó, nếu là góc vuông thì hai đường thẳng đó vuông góc với nhau và ngược lại).

2.HS làm việc cá nhân.Tìm cặp cạnh vuông góc và không vuông góc.

\*Một góc vuông có hai cặp cạnh tương ứng vuông góc với nhau.

3.HS làm việc cá nhân : Nối điểm để có các cặp cạnh vuông góc với nhau.

\*Để có 5 cặp đoạn thẳng với nhau em cần nối thế nào?(Nối 4 điểm tạo thành hình vuông và nối hai cặp điểm đối diện tương ứng)

### **C. Hoạt động ứng dụng.**

Ôn lại hai đường thẳng vuông góc trong thực tế cuộc sống.

---

## **Khoa học**

### **BÀI 11: PHÒNG TRÁNH TAI NẠN ĐUỐI NƯỚC (1 tiết)**

**I. Mục tiêu:** Sau bài học, em:

-Kể được tên một số việc nên hoặc không nên làm để phòng tránh tai nạn đuối nước.

-Nêu được một số nguyên tắc khi tập bơi hoặc đi bơi.

-Có ý thức phòng tránh tai nạn đuối nước và vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện.

**II. Chuẩn bị:** -Tranh ảnh về phòng tránh nạn đuối nước.

**III. Tiến trình.**

#### **A. Hoạt động cơ bản: Thực hiện nội dung 1,2,3.**

1.HS hoạt động nhóm: Quan sát và thảo luận những việc nên và không nên làm để phòng tránh đuối nước.

-Nêu các việc nên, việc không nên làm từ các hình.

\*Các em không nên chơi ở những khu vực ao, hồ, sông, suối, chấp hành tốt tai nạn giao thông đường thủy... để tránh tai nạn đuối nước.

2. Thảo luận nhóm, quan sát, đọc thông tin và trả lời câu hỏi, báo cáo.

\*Cần tuân thủ đúng các quy định khi bơi, khởi động để tránh tai nạn đuối nước.

3.Hoạt động cá nhân: đọc và trả lời câu hỏi.

\*Ghi nhớ các việc cần phải làm để phòng tránh tai nạn đuối nước.

#### **B. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2.**

1. 2.Làm việc theo nhóm: đóng vai xử lý tình huống nhóm lựa chọn.

\*Khi cơ thể có mồ hôi không nên tắm, tắm sông rất nguy hiểm. Đi thuyền không được thò tay nghịch nước dễ bị ngã xuống nước. Gặp nước suối chảy xiết dâng

cao em không được đi qua...

\*Nhận xét, tuyên dương các nhóm hoạt động tốt để tránh tai nạn đuối nước.

### **C Hoạt động ứng dụng.**

Tìm hiểu các nơi gần nhà dễ xảy ra nạn đuối nước và tránh xa. Xây dựng cam kết các việc nên và không nên

---

## **Luyện Tiếng Việt LUYỆN TẬP**

### **I. Mục tiêu:**

-Luyện tập phát triển câu chuyện

### **II. Chuẩn bị.**

-Vở bài tập Tiếng Việt trang 57; 58.

### **III. Tiến trình.**

#### **A. Hoạt động thực hành**

\*HS thực hiện cá nhân : Dựa vào đoạn kịch Yết Kiêu ghi vắn tắt câu chuyện theo trình tự không gian. (Chuyển lời thoại trong kịch thành lời kể gián tiếp và lời dẫn gián tiếp, chỉ giữ lại

các lời đối thoại quan trọng)

-HS thực hiện và báo cáo kết quả

-Nhận xét cách kể, cách chuyển lời dẫn và lời nói nhân vật sinh gián tiếp.

#### **B. Hoạt động ứng dụng.**

- Ôn lại kể chuyện theo trình tự thời gian và cách liên kết các đoạn nhờ từ chỉ thời gian tiếp nối.

---

## **Luyện Toán LUYỆN TẬP**

### **I. Mục tiêu:**

- Ôn tập về hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song.

### **II. Chuẩn bị.**

-Vở bài tập Toán 4.

### **III. Tiến trình.**

#### **A. Hoạt động thực hành**

a)HS thực hiện cá nhân bài 41 trang 47, 48

1. Dùng êke để kiểm tra rồi khoanh vào câu trả lời đúng: A-Hình 1

2.Viết tiếp vào chỗ chấm: Các cặp vuông góc với nhau: hình chữ nhật có 4 cặp cạnh vuông góc

3.Dùng êke để kiểm tra rồi nêu tên từng cặp cạnh vuông góc với nhau trong mỗi hình: Có 2 cặp cạnh vuông góc ở mỗi phần

4.Viết tiếp vào chỗ chấm. Có hai cặp cạnh vuông góc và 2 cặp cạnh không vuông góc.

\*HS báo cáo kết quả và trao đổi cách thực hiện: cách dùng êke để nhận biết các góc vuông và nêu các cặp cạnh vuông góc tương ứng.

b)HS thực hiện cá nhân bài 42 trang 49, 50

1. Nêu các cặp cạnh song song: Hình chữ nhật và hình vuông đều có có hai cặp cạnh đối song song.
  2. Viết tiếp và chỗ chấm. Các cạnh song song với MN là AB và CD. Hình chữ nhật MNCD có 4 cặp cạnh vuông góc với nhau.
  3. Viết tiếp vào chỗ chấm. Hình tứ giác MNPQ và ngũ giác DEGHI có 1 cặp cạnh song song. Tứ giác MNPQ có hai cặp cạnh vuông góc và ngũ giác DEGHI có 3 cặp cạnh vuông góc.
  4. Tô màu hình có cặp cạnh song song. Hình tứ giác và hình chữ nhật có trong mỗi hình.
- \*HS báo cáo kết quả và trao đổi cách thực hiện: cách dùng êke để xác định các cặp cạnh song song.

### **B. Hoạt động ứng dụng.**

- Ôn về hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song.

---

Thứ ba ngày 14 tháng 10 năm 20...

Tiếng Việt

**BÀI 9A: NHỮNG ĐIỀU EM MƠ ƯỚC ? (3 tiết) - (Tiết 2)**

---

Toán

### **BÀI 26. HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**

#### **I. Mục tiêu :**

- Em nhận biết được hai đường thẳng song song.
- Biết dùng Ê-ke để kiểm tra hai đường thẳng song song.

#### **II. Chuẩn bị :-Ê-ke, phiếu bài tập.**

#### **III. Tiến trình :**

##### **A. Hoạt động cơ bản : Thực hiện nội dung 1,2,3.**

1.HS hoạt động nhóm: Vẽ và xác định cặp đường thẳng vuông góc, không vuông góc, dự đoán hai cặp đường thẳng không cắt nhau.

\*Khi kéo dài hai cặp cạnh của hình chữ nhật ta được 2 cặp cạnh không cắt nhau.

2.HS đọc kĩ nội dung và trao đổi chung trước lớp.

\*Hai đường thẳng song song không bao giờ cắt nhau

3.HS hoạt động nhóm đôi, báo cáo các câu đúng a, d ; sai b,c.

\*Nêu cách xác định hai đường thẳng song song : nằm trên cặp cạnh đối diện của hình chữ nhật, không bao giờ cắt nhau.

##### **B. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2.**

1.HS hoạt động cá nhân làm phiếu bài tập, báo cáo

-Các cặp đường thẳng song song là EG và HI, XY và TS

\*Để kiểm tra hai đường thẳng song song ta dùng thước kẻ vẽ kéo dài về hai phía, nếu hai đường thẳng đó không bao giờ cắt nhau thì chúng song song với nhau.

2.HS hoạt động nhóm đôi: nêu các cặp cạnh song song và cặp cạnh vuông góc.

\*Kiểm tra góc vuông của các hình, 2 cạnh góc vuông là hai cặp cạnh vuông góc.

\*Hai góc vuông có chung 1 cạnh góc vuông thì hai cạnh còn lại là cặp cạnh song song.

---

Lịch sử  
**PHIẾU KIỂM TRA 1**  
**EM HỌC ĐƯỢC GÌ QUA HAI THỜI KÌ LỊCH SỬ :**  
**BUỔI ĐẦU DỰNG NƯỚC VÀ GIỮ NƯỚC,**  
**HƠN MỘT NGHÌN NĂM ĐẤU TRANH GIÀNH LẠI ĐỘC LẬP**

Thứ tư ngày 15 tháng 10 năm 20...

Tiếng Việt

**BÀI 9B: HÃY BIẾT ƯỚC MƠ (3 tiết)- (Tiết 1)**

**I. Mục tiêu:**

1. Đọc – hiểu bài Điều ước của vua Mi-đát.
2. Kể lại được câu chuyện đã chứng kiến hoặc tham gia nói về ước mơ.

**II. Chuẩn bị:** Phiếu bài tập, tranh bài phóng to.

**III. Tiến trình:**

**Tiết 1:**

**A. Hoạt động cơ bản: Thực hiện nội dung 1,2,3,4-5.**

- 1.HS hát bài mơ ước ngày mai.  
\*Ước mơ của các bạn nhỏ khi đeo chiếc khăn quàng đỏ thắm là rèn luyện phấn đấu trở thành người chiến sĩ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc làm cho cuộc sống tươi đẹp đầy niềm vui hạnh phúc...đó là mơ ước cao đẹp.
- 2.Một HS đọc bài
- 3.Hiểu nghĩa các từ trong sách giáo khoa  
Giải nghĩa thêm: đói cồn cào
- 4.Đọc trong nhóm, chú ý các từ có âm đầu l/n: lấy lại, dòng nước,... ngắt câu  
-Kiểm tra HS đọc từ khó, ngắt các câu dài, đọc nối đoạn, đọc cả bài.  
\*Cách đọc toàn bài: giọng đọc kể nhẹ nhàng, phân biệt lời các nhân vật...
- 5.HS trao đổi nhóm, báo cáo kết quả trao đổi, tương tác trước lớp  
\*Nội dung bài: Ước muốn tham lam không đem lại hạnh phúc cho vua Mi-đát.  
\*Ý nghĩa của bài: Khuyến chúng ta không nên có những ước muốn tham lam, dại dột sẽ không đem lại sự tốt đẹp cho con người.

**Tiết 2:**

**B. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1.**

- 1.HS đọc cá nhân, trả lời câu hỏi từng phần.  
\*Ước mơ trở thành kĩ sư nông nghiệp, vận động viên bơi lội đạt huy chương vàng, trở thành học sinh giỏi,...
- \*Để thực hiện được những ước mơ đó cần chăm chỉ học tập và rèn luyện,...

**Tiết 3: Thực hiện nội dung 2,3.**

- 2.HS kể trong nhóm câu chuyện về những ước mơ của mình hoặc bạn bè, người thân và đặt tên cho câu chuyện.  
-Nhận xét bạn kể và tên truyện, sửa cho bạn  
\*Ước mơ những điều có thể trở thành hiện thực
- 3.Thi kể trước lớp, bình chọn bạn kể hay.  
\*Con người sống cần biết ước mơ, ước mơ sẽ giúp con người phấn đấu cố gắng hơn trong cuộc sống.

### C. Hoạt động ứng dụng.

Lập kế hoạch để thực hiện ước mơ.

---

## Toán

### BÀI 27: VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC

**I. Mục tiêu:** Em biết vẽ hai đường thẳng vuông góc.

**II. Chuẩn bị:** Thước, ê-ke. Phiếu bài tập.

**III. Tiến trình :**

**A. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2,3,4,5.**

1. HS hoạt động nhóm đôi, trả lời, báo cáo

\*Để kiểm tra góc vuông và vẽ góc vuông ta dùng Ê-ke: Đặt góc vuông của êke vào góc để 1 cạnh góc vuông của êke trùng với 1 cạnh của êke, dựa vào cạnh còn lại của góc vuông và êke để kiểm tra một góc là góc gì.

2. HS đọc kĩ nội dung và trao đổi cả lớp

-GV hướng dẫn học sinh cách vẽ hai đường thẳng vuông góc.

3. Hoạt động nhóm đôi: Vẽ hai đường thẳng vuông góc qua một điểm cho trước.

\*Nêu cách vẽ hai đường thẳng vuông góc: đặt đỉnh góc vuông của êke vào đúng điểm chấm, 1 cạnh của êke bằng trùng với đường thẳng đã cho, vẽ đường thẳng trùng với cạnh còn lại của góc vuông của êke.

4. HS đọc kĩ nội dung và nghe cô hướng dẫn cách vẽ đường cao của tam giác.

\*Đoạn thẳng nằm trên đường thẳng vuông góc với cạnh đáy của tam giác được gọi là đường cao của tam giác đó.

5. Thực hành vẽ đường cao của tam giác.

\*Nêu cách vẽ đường cao của tam giác.

**B. Hoạt động ứng dụng.**

Trao đổi xây cầu theo phương án để tốn kinh phí nhất là xây cầu vuông góc với hai bờ sông.

---

## Khoa học

### BÀI 12: NƯỚC CÓ NHỮNG TÍNH CHẤT GÌ? (2 Tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau bài học, em:

- Phát hiện được một số tính chất của nước qua quan sát, làm thí nghiệm.

- Nêu được một số hiện tượng thường gặp liên quan đến tính chất của nước.

- Vận dụng được các kiến thức về tính chất của nước vào thực tế cuộc sống.

**II. Chuẩn bị:**

-Cốc thủy tinh, thìa, tấm kính. Đường, sữa, nước, muối. Phiếu bài tập.

**III. Tiến trình:**

#### Tiết 1

**A. Hoạt động cơ bản: Thực hiện nội dung 1,2,3-4.**

1. Hoạt động nhóm đôi: quan sát ngửi, nếm và trả lời ghi vào phiếu bài tập.

\*Nước không màu, không mùi, không vị.

2,3. Hoạt động nhóm 4: Làm thí nghiệm.

\*Nước chảy từ trên cao xuống thấp, lan ra khắp mọi phía, nước có thể hòa tan một số chất: muối, đường, ... nước có thể ngấm qua một số vật.

4. Hoạt động cá nhân: đọc và viết vở tính chất của nước

\*Nhắc lại tính chất của nước theo ghi nhớ.

### **Tiết 2**

**B. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2.**

1. 2.HS hoạt động nhóm: quan sát và thảo luận, báo cáo.

\*Con người sử dụng tính chất của nước vào những hoạt động trong cuộc sống:

Làm áo mưa để đi mưa vì nước không thấm qua nhựa, làm mái che dựa vào tính chất nước chảy từ cao xuống thấp, tính chất nước hoà tan một số chất để lọc sỏi dây, pha nước đường.

**C. Hoạt động ứng dụng.**

-Trao đổi về ứng dụng tính chất của nước trong gia đình.

---

### **Địa lí**

### **BÀI 3: TÂY NGUYÊN (Tiết 2)**

---

Thứ năm ngày 16 tháng 10 năm 20...

Tiếng Việt

### **BÀI 9B: HÃY BIẾT ƯỚC MƠ (3 tiết)- (Tiết 2)**

---

### **Toán**

### **BÀI 28: VẼ HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**

**I. Mục tiêu :** Em biết vẽ hai đường thẳng song song.

**II. Chuẩn bị:** Thước, ê-ke. Phiếu bài tập.

**III. Tiến trình :**

**A. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2-3,4.**

1. Hoạt động nhóm : Vẽ đường thẳng song song.

-Nêu cách vẽ đường thẳng CD đi qua E và song song với AB.

\*Để vẽ hai đường thẳng song song ta dùng Ê-ke vẽ đường thẳng qua 1 điểm và vuông góc với đường thẳng kia, vẽ đường 1 thẳng vẫn qua điểm đó và vuông góc với đường thẳng vừa vẽ.

2. HS đọc kĩ nội dung và trao đổi chung cả lớp

\*Cách vẽ hai đường thẳng song song: Vẽ đường thẳng qua E và vuông góc với AB, vẽ đường thẳng CD đi qua E và vuông góc với AB

3. Hoạt động cá nhân :Thực hành vẽ hai đường thẳng song song qua một điểm và không cắt đường thẳng cho trước.

\*Qua một điểm và một đường thẳng cho trước luôn vẽ được một đường thẳng song song với đường thẳng đã cho.

4. Hoạt động nhóm: vẽ hai đường thẳng song song.

\*Hình tứ giác ABCD là hình chữ nhật do đó có hai cặp cạnh đối diện song song.

**B. Hoạt động ứng dụng :**

Chia mảnh vườn thành hai hình: hình chữ nhật và hình vuông.

---

### **Tiếng Việt**

### **BÀI 9B: HÃY BIẾT ƯỚC MƠ (3 tiết)- (Tiết 3)**

## Luyện Tiếng Việt LUYỆN TẬP

**I. Mục tiêu:** - Ôn về động từ.

**II. Chuẩn bị:** - Vở bài tập Tiếng Việt 4 trang 58; 59.

**III. Tiến trình.**

### A. Hoạt động thực hành

\*HS thực hiện nhóm

1.2.HS trao đổi nhóm ôn lại về động từ: điền các động từ vào chỗ chấm

\*Động từ là các từ chỉ hoạt động, trạng thái của sự vật.

1.HS thực hiện cá nhân

\*Các từ chỉ hoạt động ở nhà: quét nhà, nhặt rau, rửa bát, tắm, giặt, ...

Các từ chỉ hoạt động ở trường: làm bài, tập thể dục, phát biểu, đọc bài,...

2.HS thực hiện cá nhân

\*Các động từ có trong đoạn văn: đến, yết kiến, nhận, xin, dúi, lặn, mỉm cười, bẻ, biến,

3.HS thực hiện chung cả lớp: biểu diễn các động tác và nêu tên các động tác

**B. Hoạt động ứng dụng:** Lấy ví dụ về các động từ

---

## Luyện Toán LUYỆN TẬP

**I. Mục tiêu:**

- Ôn tập về vẽ hai đường thẳng vuông góc và hai đường thẳng song song.

**II. Chuẩn bị:** Vở bài tập Toán 4.

**III. Tiến trình.**

### A. Hoạt động thực hành

a)HS thực hiện cá nhân bài 43 trang 51

1.Vẽ đường thẳng vuông góc qua điểm O

2.Vẽ đường cao AH, EI, PK của các tam giác

3.Vẽ đường thẳng vuông góc với cạnh DC của hình chữ nhật và đi qua E, được 3 hình chữ nhật AEGD, EGCB, ABCD

\*HS báo cáo kết quả và trao đổi cách vẽ: dùng êke để đo góc vuông rồi vẽ cạnh vuông góc với đoạn thẳng

b)HS thực hiện cá nhân bài 44 trang 52

1.Vẽ đường thẳng đi qua điểm O và song song với AB

2.Vẽ hai đường thẳng song song với AB và BC cắt nhau tại D ta được tứ giác ADCB có 2 cặp cạnh song song

3.Cạnh AB song song với các cạnh CD, EG, HI,PQ.

\*HS báo cáo kết quả và trao đổi cách vẽ hai đường thẳng song song.

### B. Hoạt động ứng dụng.

Ôn về đặc điểm các đường thẳng vuông góc và song song, cách vẽ hai đường thẳng này.

---

Thứ sáu ngày 17 tháng 10 năm 20...



## Tiếng Việt

### BÀI 9C: NÓI LÊN MONG MUỐN CỦA MÌNH (2 tiết)

#### I. Mục tiêu:

1. Nhận biết được động từ; làm giàu vốn từ chỉ hoạt động, trạng thái.
2. Biết trình bày nguyện vọng của mình và thuyết phục người khác.

#### II. Chuẩn bị:

- Phiếu bài tập, tranh ảnh về hoạt động.

#### III. Tiến trình:

##### Tiết 1:

#### A. Hoạt động cơ bản: Thực hiện nội dung 1,2- 3,4,5.

1. Trao đổi nhóm: nói về hoạt động trạng thái của sự vật trong tranh .  
\*Các từ tìm được là động từ
2. HS tìm hiểu về động từ  
-Nêu các từ chỉ hoạt động của anh chiến sĩ, thiếu nhi: nhìn, nghĩ, thấy. Chỉ trạng thái của sự vật: đỗ, bay  
\*Động từ là từ chỉ hoạt động trạng thái của sự vật.
3. HS làm việc cá nhân viết các hoạt động hàng ngày của em: quét nhà, làm bài,...  
\*Các từ gạch chân quét, làm,... là động từ.
4. HS hoạt động nhóm, ghi lại các động từ vào bảng nhóm và báo cáo  
\*Nhận xét, chốt các từ đúng.
5. HS hoạt động chung trước lớp trò chơi “Xem kịch câm”: HS biểu diễn động tác trước lớp, HS khác nêu tên động tác đó.  
\*Tên các hoạt động của con người, vật là các động từ.

##### Tiết 2:

#### B. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2.

1. HS hoạt động nhóm đôi, nêu lời Cương nói để mẹ ủng hộ ý nguyện của mình.  
\*Cách bày tỏ ý kiến, nguyện vọng của mình với người thân
2. HS tập đóng vai anh chị em nói lên nguyện vọng của mình, giải đáp các thắc mắc mà anh chị đưa ra, thuyết phục để anh chị ủng hộ.  
-Đóng vai trước lớp  
\*Nhận xét và tuyên dương HS có cách thuyết phục tốt và diễn đạt tự nhiên.

#### C. Hoạt động ứng dụng.

Nói mong ước của mình và thuyết phục người thân ủng hộ.

---

## Toán

### BÀI 29: THỰC HÀNH VẼ HÌNH CHỮ NHẬT, HÌNH VUÔNG

I. Mục tiêu: Em biết vẽ hình chữ nhật và hình vuông.

II. Chuẩn bị: Ê-ke, thước dài

#### II. Tiến trình.

#### A. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2,3,4-5,6,7,8.

1. HS vẽ hình chữ nhật trên vở ô-li.  
\*Dựa vào các ô vuông trên vở ô li ta sẽ vẽ ngay được hình chữ nhật.
2. HS đọc kĩ và trao đổi chung trước lớp.  
-Nêu cách vẽ hình chữ nhật như sách

\*Để vẽ chính xác một hình chữ nhật cần dùng êke vẽ các đường thẳng vuông góc qua điểm cho trước với độ dài hợp với yêu cầu.

3.HS thực hành vẽ hình chữ nhật cho trước chiều dài và chiều rộng, vẽ hai đường chéo và đo đôi dài.

4. Vẽ hình chữ nhật và đo độ dài hai đường chéo hình chữ nhật đó.

\*Nêu lại cách vẽ hình chữ nhật. Hai đường chéo của hình chữ nhật luôn có độ dài bằng nhau.

5.Thảo luận nhóm 4 cách vẽ một hình vuông có cạnh là 3cm.

6:HS đọc kĩ nội dung và trao đổi trước lớp:

- Nêu cách vẽ hình vuông (như SGK ).

7.8.HS hoạt động nhóm đôi cách vẽ và nhận xét hai đường chéo

\* Hai đường chéo của hình vuông có độ dài bằng nhau và vuông góc với nhau .

### **B. Hoạt động ứng dụng.**

-Phác hoạ vị trí bức tranh treo tường hình vuông cho cân đối dựa vào tính chất của .

---

## Tiếng Việt

### **BÀI 9C: NÓI LÊN MONG MUỐN CỦA MÌNH (2 tiết)**

---

#### **Hoạt động tập thể**

#### **GIÁO DỤC AN TOÀN GIAO THÔNG**

#### **BÀI 6: AN TOÀN KHI ĐI CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CÔNG CỘNG.**

1.Kiến thức

- HS biết nhà ga, bến tàu, bến phà, bến đò, bến xe,... là các phương tiện giao thông công cộng. Biết cách lên xuống và các quy định khi ngồi trên các GTCC

2. Kỹ năng

-HS có kỹ năng, hành vi đúng khi đi trên các phương tiện GTCC.

3. Thái độ

-Có ý thức thực hiện đúng để đảm bảo an toàn cho bản thân và cho mọi người.

### **II. Chuẩn bị.**

-Một số tranh ảnh, vi deo về các phương tiện GTCC và người tham gia đi trên các phương tiện đó.

### **III. Tiến trình.**

#### **A. Hoạt động cơ bản**

1.HĐ nhóm: Chơi trò chơi: phóng viên nhỏ

Một bạn làm phóng viên phỏng vấn các bạn khác về ATGT đường thủy: Đặc điểm của đường thủy, các phương tiện GTĐT, quy định đi trên đường thủy, biển báo hiệu GTĐT,...

2.HS quan sát các hình ảnh về nhà ga, sân bay, bến xe trao đổi nhóm ghi bảng nhóm, tìm hiểu về nhà ga, bến tàu, bến xe

-Đi tàu hoả, máy bay, xe khách thường đến đâu?(Nhà ga, sân bay, bến xe)

-Các nơi đó có những gì? (Phòng chờ, phòng bán vé)

\*Khi đi các phương tiện trên cần mua vé, khi ngồi chờ cần ngồi yên, không đi lại

lộn xộn ảnh hưởng đến người khác.

3.HS quan sát hình ảnh, video, cùng với nhớ lại trao đổi nhóm: Tìm hiểu cách lên xuống tàu, xe, máy bay.

\*Lên xuống xe taxi, ô tô buýt, tàu hoả, thuyền, ca nô, tàu, máy bay: Cần tuân thủ các quy định, không chen lấn, không hấp tấp vội vàng, lên xuống tàu xe khi đã dừng hẳn, bám chắc vào thành...

4.Quan sát hình ảnh và thảo luận cách ngồi trên tàu xe và báo cáo

\*Ngồi yên và thắt dây an toàn nếu được quy định, không chạy nhảy nô đùa, không thò đầu, chân, tay ra ngoài, không ném các đồ vật qua cửa sổ,...

### **B. Hoạt động thực hành**

1.Giới thiệu về phương tiện GTCC bằng cách vẽ các phương tiện này

2.Đánh dấu X vào các ý đúng trong phiếu bài tập về các cách lên xuống khi tham gia các phương tiện GTCC

3.Ghi các chú ý cần thực hiện khi ngồi trên các phương tiện GTCC.

### **C. Hoạt động ứng dụng:**

-Luôn chấp hành tốt an toàn khi tham gia các phương tiện GTĐT.

---

## **TUẦN 10**

**Thứ hai ngày 20 tháng 10 năm 20...**

**Hoạt động tập thể  
CHÀO CỜ**

---

**Tiếng Việt**

**BÀI 10. ÔN TẬP 1(3Tiết)**

### **I, Mục tiêu:**

1.Ôn tập một số bài tập đọc( Bài 1A- Bài 3C).

2.Ôn tập cách viết tên riêng, cách sử dụng dấu hai chấm, dấu ngoặc kép.

3.Mở rộng vốn từ theo chủ điểm.

4.Nghe- viết đúng bài lời hứa.

### **II. Chuẩn bị**

-Phiếu học tập, Phiếu thăm ghi tên 5 bài tập đọc, Bảng nhóm

### **III. Tiến trình**

#### **A. Hoạt động thực hành.**

##### **Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2.**

1.Thi đọc thuộc lòng.

- HS bắt thăm chuẩn bị và thi đọc trước lớp.

\*Nêu lại nội dung các bài thuộc lòng đã học

2.Hoạt động nhóm làm bài trên phiếu học tập

\* Những bài tập đọc có các nhân vật với các chuỗi sự việc được sắp xếp theo trình tự hợp lí gọi là truyện kể.

\*Nêu lại nội dung các bài tập đọc là truyện kể

##### **Tiết 2. Thực hiện nội dung 3,4-5.**

3. Hoạt động nhóm đôi với phiếu học tập.

- Báo cáo kết quả

\* Khi viết tên người, tên địa lí VN cần viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng tạo thành tên đó

\* Khi viết tên người, tên địa lí nước ngoài viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó, các bộ phận có nhiều tiếng thì có dấu gạch nối giữa các tiếng.

4. Hoạt động nhóm đôi với phiếu học tập.

\* Dấu hai chấm báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời nói của nhân vật hoặc giải thích bộ phận đứng trước..

\* Dấu ngoặc kép dùng để dẫn lời nói trực tiếp hoặc để đánh dấu những từ ngữ được trích dẫn

5. Nghe- viết bài lời hứa

\* Viết đúng từ: rời công viên, lên đèn, lính gác, trận giả. Trình bày đúng lời nói của nhân vật

### **Tiết 3. Thực hiện nội dung 7,8,9.**

6. H làm theo cặp: Hỏi - đáp

\* Em bé đã giữ đúng lời hứa với các bạn. Dấu ngoặc kép trong bài để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật.

7. Hoạt động nhóm, làm bài vào bảng nhóm.

\* Ôn lại các từ theo chủ điểm Nhân hậu-Đoàn kết, Trung thực-Tự trọng, Ước mơ.

8. Hoạt động nhóm, tìm và nêu ý nghĩa của các thành ngữ tìm được theo chủ điểm

\* Các thành ngữ khuyên con người sống phải giàu lòng nhân hậu, sống trung thực, tự trọng và luôn có ước mơ đẹp để vươn lên.

### **C. Hoạt động ứng dụng**

- Cùng người thân thực hiện bài 1, bài 2: ôn về chủ điểm nhân hậu- đoàn kết

## **Toán**

### **Bài 30. LUYỆN TẬP (1tiết)**

**I. Mục tiêu:** Em ôn tập về các góc đã học, về cách vẽ hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song, vẽ hình chữ nhật, hình vuông.

**II. Chuẩn bị:** Êke, thước kẻ

**III. Tiến trình.**

**A. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2, 3.**

1. Hoạt động cá nhân và báo cáo.

\* Nêu lại đặc điểm của các góc nhọn, tù, bẹt đã học đặc điểm của cặp cạnh vuông góc, song song.

2. Hoạt động nhóm đôi: Tìm câu đúng b,c,d; sai a.

\* Nêu lại đặc điểm của đường cao của tam giác: đi qua 1 đỉnh và vuông góc với cạnh đối diện.

3. Hoạt động nhóm, làm trên bảng nhóm

- H trao đổi cách vẽ, cách tính diện tích các hình vuông.

\* Vẽ hình vuông cần vẽ các cạnh bằng nhau và vuông góc với nhau. Diện tích hình vuông bằng một cạnh nhân với chính nó.

### C. Hoạt động ứng dụng.

-Cùng người thân ôn lại cách các hình chữ nhật, hình vuông, tam giác.

---

**Tiếng Việt**  
**BÀI 10. ÔN TẬP 1(Tiết 2)**

---

**Khoa học**  
**PHIẾU KIỂM TRA 1 (1 Tiết)**  
*(Học sinh làm bài kiểm tra)*

---

**Luyện Tiếng Việt**  
**LUYỆN TẬP**

#### I. Mục tiêu:

-Luyện tập mở rộng vốn từ theo các chủ điểm: Thương người như thể thương thân, Măng mọc thẳng, Trên đôi cánh ước mơ.

**II. Chuẩn bị:** Vở bài tập Tiếng Việt trang 65

#### III. Tiến trình.

##### A. Hoạt động thực hành: Thực hiện nội dung 1,2, 3.

\*HS thực hiện cá nhân :

1.Hoạt động cá nhân: ghi bảng các từ thuộc các chủ điểm trên và báo cáo.

\*Củng cố các từ thuộc chủ điểm.

2.Hoạt động nhóm: Ghi vào bảng nhóm các thành ngữ, tục ngữ về các chủ điểm. Đặt câu với các thành ngữ đó.

\*Giải thích ý nghĩa của một số thành ngữ và giáo dục HS qua các thành ngữ.

3.Hoạt động cá nhân: Lập bảng tổng kết về dấu hai chấm, dấu gạch kép về tác dụng của các dấu câu đó.

##### B. Hoạt động ứng dụng.

- Ôn lại các thành ngữ thuộc chủ điểm và vận dụng thành ngữ trong cuộc sống.

---

**Luyện Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:** Ôn tập về nhân số có 6 chữ số với số có một chữ số

**II. Chuẩn bị:** Vở bài tập Toán 4.

#### III. Tiến trình.

##### A. Hoạt động thực hành

\*H thực hiện cá nhân bài 49 rang 59

1.Tính ghi kết quả

\*Nêu lại cách tính nhân số có 6 chữ số với số có một chữ số.

2.Tính giá trị của biểu thức.

\*Nêu lại cách tính giá trị của biểu thức: nhân chia trước, cộng trừ sau.

3.Vẽ tiếp hình chữ nhật và hình vuông

\*Nêu cách dùng êke để vẽ hình vuông, chữ nhật

\*Hình vuông và hình chữ nhật có 4 cặp cạnh vuông góc với nhau, có hai cặp cạnh song song với nhau.

4. Giải bài toán.

\*Để tính được trung bình cộng của 3 bao cần đổi về cùng đơn vị đo, tính tổng rồi chia cho 3.

### B. Hoạt động ứng dụng.

- Ôn về nhân số có 6 chữ số với số có một chữ số.

---

Thứ ba ngày 21 tháng 10 năm 20...

Tiếng Việt

## BÀI 10. ÔN TẬP 1 (Tiết 3)

---

### Toán

#### Bài 31. EM ĐÃ HỌC ĐƯỢC NHỮNG GÌ? (1 tiết)

**I. Mục tiêu:** Học tự đánh giá về :

- Đọc, viết so sánh các số tự nhiên; hàng và lớp.
- Đặt tính và thực hiện phép cộng, phép trừ các số có sáu chữ số.
- Chuyển đổi số đo thời gian đã học; thực hiện phép tính có số đo đại lượng.
- Nhận biết góc vuông, góc nhọn, góc tù; hai đường thẳng song song, vuông góc; tính chu vi, diện tích hình chữ nhật, hình vuông.
- Giải bài toán: Tìm số trung bình cộng. Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.

#### II. Tiến trình.

- Học đọc và làm bài vào giấy kiểm tra.
  - GV theo dõi nhắc nhở HS ý thức làm bài tích cực, chủ động.
- 

### Lịch sử

#### Bài 3. BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP (2 tiết)

#### I. Mục tiêu

- Hiểu sau khi Ngô Quyền mất, đất nước rơi vào cảnh loạn lạc, nền kinh tế bị kìm hãm bởi chiến tranh liên miên.
- Biết được Đinh Bộ Lĩnh là người có công dẹp loạn, thống nhất đất nước, lập lên triều đại nhà Đinh.
- Biết được Lê Hoàn lên ngôi, lập lên nhà Tiền Lê là hợp với lòng dân và công lao của ông trong lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống quân Tống thắng lợi.

#### II. Chuẩn bị: Phiếu học tập.

- Tranh ảnh, tư liệu về Cảnh Hoa Lư và Đinh Bộ Lĩnh.
- Lược đồ khu vực diễn ra cuộc kháng chiến chống quân Tống (981)

#### III. Tiến trình.

**A Hoạt động cơ bản: Thực hiện nội dung 1,2, 3,4-5.**

##### Tiết 1

1. Hoạt động nhóm đôi: đọc và trao đổi thông tin.

\*Sau khi Ngô Quyền mất đất nước bị chia cắt, đồng ruộng bị tàn phá, cuộc sống của người dân khổ cực...

2. Hoạt động nhóm.

-GV kể chuyện. Học sinh nghe, thảo luận và trình bày.

\*Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân thống nhất đất nước.

3.Hoạt động nhóm đôi: đọc và trao đổi thông tin đọc được.

\*Năm 979 Đinh Tiên Hoàng và con trưởng bị ám hại, con thứ lên ngôi vì còn quá nhỏ mới 6 tuổi, quân giặc nhân cơ đó xâm chiếm, Lê Hoàn lên ngôi, nhà Tiền Lê được thành lập.

4.Hoạt động nhóm

-GV dùng lược đồ tường thuật cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược.

-HS nghe và hoàn thành phiếu học tập. H trình bày.

\*Lê Hoàn lãnh đạo nhân dân đánh đuổi quân xâm lược nhà Tống năm 981

5. Đọc và ghi vở ý chính của bài

### **Tiết 2 :Thực hiện nội dung 1,2, 3-4,5,6.**

#### **B. Hoạt động thực hành.**

1.2.Hoạt động cá nhân: làm phiếu bài tập

\*Đinh Bộ Lĩnh có công thống nhất đất nước, lên ngôi Hoàng đế, đặt tên nước là Đại Cồ Việt.

3.Hoạt động chung:Thi kể chuyện về Đinh Bộ Lĩnh.

\*Bình chọn bạn kể hay.

4.5.6.Hoạt động nhóm: điền mũi tên vào lược đồ và làm phiếu bài tập

\*Nêu lại cuộc chiến chống quân Tống do Lê Đại Hành lãnh đạo

\*Ghi nhớ hai mốc thời gian năm 968 và năm 981.

#### **C. Hoạt động ứng dụng.**

Giao nhiệm vụ H: sưu tầm tranh ảnh về Lê Hoàn và Đinh Bộ Lĩnh.

---

**Thứ tư ngày 22 tháng 10 năm 20...**

**Tiếng Việt**

**Bài 10B. ÔN TẬP 2**

#### **I.Mục tiêu:**

1.Ôn tập một số bài tập đọc( Bài 4A- bài 6c)

2.Luyện tập về cấu tạo tiếng; từ đơn, từ láy, từ ghép; danh từ, động từ

**II.Chuẩn bị:** Bảng nhóm, phiếu học tập

#### **III. Tiến trình.**

##### **A.Hoạt động cơ bản**

##### **Tiết 1. Thực hiện nội dung 1,2.**

1.Hoạt động chung: Trò chơi Giải ô chữ.

\*H đọc lại các thành ngữ, tục ngữ được điền đủ, nêu từ khoá tìm được: nhân ái

2.Hoạt động nhóm: làm vào bảng nhóm.

\*Nêu lại nội dung của một số bài tập đọc.

##### **Tiết 2:Thực hiện nội dung 3,4,5-6.**

3.4.Hoạt động nhóm đôi.

\*Mỗi tiếng thường có ba bộ phận: âm đầu, vần, thanh. Có tiếng chỉ có vần và thanh khuyết âm đầu. Bộ phận vần và thanh phải có trong mỗi tiếng.

5.Hoạt động nhóm, làm bảng nhóm.

\*Từ đơn là từ có một tiếng có nghĩa tạo thành.Từ ghép là ghép hai tiếng có nghĩa

với nhau, từ láy là phối hợp hai tiếng có âm đầu, vần hoặc cả âm và vần giống nhau.

6. Hoạt động nhóm, làm bảng nhóm.

\* Danh từ là từ chỉ sự vật, có danh từ chung chỉ 1 loại sự vật, danh từ riêng chỉ riêng một sự vật.

\* Động từ là từ chỉ hoạt động trạng thái của sự vật.

### **B. Hoạt động ứng dụng.**

- Cùng người thân thực hiện bài 1, 2: Ôn về chủ điểm Trung thực.

---

## **Toán**

### **Bài 32. NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (2 tiết)**

#### **I. Mục tiêu**

- Em biết: Cách thực hiện phép nhân số có nhiều chữ số với số có một chữ số

**II. Chuẩn bị:** Phiếu học tập

#### **III. Tiến trình**

##### **A. Hoạt động cơ bản**

##### **Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2,3-1.**

1. Hoạt động nhóm, chơi trò chơi “Hái hoa toán học”.

- H bắt thăm đề các phép tính và thực hiện phép tính.

\* Ôn cách nhân số có 5 chữ số với số có 1 chữ số.

2. Hoạt động nhóm: đọc và trao đổi thông tin.

\* Nhân số có 6 chữ số với số có 1 chữ số: Đặt tính và tính (như cách nhân số có 5 chữ số với số có 1 chữ số).

3. Hoạt động nhóm và tính và nêu cách tính, so sánh kết quả với nhóm bạn.

\* Củng cố: Nhân số có 6 chữ số với số có 1 chữ số.

##### **B. Hoạt động thực hành**

1. Hoạt động nhóm làm trên phiếu.

\* Nhấn mạnh cách tính: Nhân từ phải sang trái, nhớ vào tích của hàng kế tiếp.

##### **Tiết 2: Thực hiện nội dung 2,3,4,5.**

2. Hoạt động cá nhân đặt tính và báo cáo kết quả tính.

\* Củng cố cách đặt tính và tính nhân số có 6 chữ số với số có 1 chữ số.

3. Hoạt động cá nhân đặt tính vào phiếu bài tập và báo cáo kết quả tính.

\* Để tính giá trị của biểu thức có chứa một chữ ta thay giá trị tương ứng của chữ và tính.

4.5. Hoạt động cá nhân

\* Nhắc lại quy tắc tính giá trị của biểu thức: nhân chia trước, cộng trừ sau.

\* Tính số quyền của 9 xã vùng cao và 8 xã vùng thấp rồi tính kết quả của cả huyện.

##### **C. Hoạt động ứng dụng.**

H làm cùng bố mẹ: lập bài toán nhân số có nhiều chữ số và giải.

---

## **Khoa học**

### **BÀI 12: NƯỚC CÓ NHỮNG TÍNH CHẤT GÌ? (Tiết 2)**



**Địa lí**  
**BÀI 3: TÂY NGUYÊN (Tiết 3)**  
(Bài đã soạn ngày 16/10/2013)

---

**Thứ năm ngày 23 tháng 10 năm 20...**  
**Toán**  
**Bài 32. NHÂN VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ ( tiết 2)**  
(Bài đã soạn ngày 30/1)

---

**Luyện Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

Ôn về nhân, chia nhẩm với 10, 100, 1000, ....

**II. Chuẩn bị.**

-Vở bài tập Toán 4.

**III. Tiến trình.**

**A. Hoạt động thực hành**

HS hoạt động cá nhân:

1.Tính nhẩm và ghi kết quả.

\*Củng cố cách nhân, chia nhẩm với 10, 100, 1000, ...

2.Tính và ghi kết quả.

\*Củng cố cách tính giá trị của biểu thức với các phép tính có nhân nhẩm với 10, 100, 1000, ...

3.Tính nhẩm và ghi kết quả.

\*Củng cố cách điền số dựa vào nhân chỉ nhẩm với các số tròn chục, trăm, nghìn

**B. Hoạt động ứng dụng.**

Ôn về nhân chia nhẩm

---

**Thứ sáu ngày 24 tháng 10 năm 20...**

**Tiếng Việt**  
**Bài 10C. ÔN TẬP 3 (2 tiết)**

**I. Mục tiêu:**

1.Ôn tập một số bài tập đọc ( Bài7A- Bài 9C)

2.Đọc hiểu bài Quê hương.

3.Luyện tập về cấu tạo tiếng; từ láy; danh từ riêng.

4.Nghe - viết đúng đoạn Chiều trên quê hương.Luyện viết thư

**II. Chuẩn bị.**

-Bảng nhóm, phiếu học tập

**III. Tiến trình.**

**Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2.**

**A.Hoạt động thực hành**

1.Hoạt động chung: Trò chơi: Giải ô chữ

\*Giải các từ hàng ngang, từ hàng dọc là: Đoàn kết

\*Các thành ngữ, tục ngữ ca dao đều nói về tình yêu thương, sự đối xử của con

người trong cuộc sống

2. Hoạt động nhóm, điền vào bảng trong phiếu bài tập.

\* Ôn nội dung một số bài tập đọc đã học là văn xuôi, kịch, thơ

### **Tiết 2: Thực hiện nội dung 3,4.**

3. Hoạt động nhóm, làm bài vào phiếu bài tập và báo cáo.

\* Qua ngoại hình được miêu tả, lời nói, ý nghĩ, hành động của các nhân vật ta biết được tính cách của các nhân vật đó.

4. Hoạt động cá nhân và trao đổi với bạn trong nhóm.

\* Đề chọn được các ý đúng cần đọc kỹ nội dung bài

\* Chị Sứ người con gái anh hùng tham gia cách mạng từ năm 13 tuổi, mất khi chỉ 25 tuổi, chị cứu cả đoàn quân ta khỏi chết vì nước suối độc của bọn giặc.

### **Tiết 3: Thực hiện nội dung 5,6.**

5. HS nghe-viết bài: Chiều trên quê hương.

- Trao đổi bài với bạn và chữa lỗi.

6. Hoạt động cá nhân.

\* Ôn cách viết thư: Nêu các phần của một bức thư.

### **B. Hoạt động ứng dụng.**

- H làm bài 1, 2 cùng người thân: Tìm các thành ngữ về đoàn kết, các từ về lòng dũng cảm.

---

## **Toán**

### **Bài 33. TÍNH CHẤT GIAO HOÁN CỦA PHÉP NHÂN. NHÂN VỚI 10, 100, 1000, ... CHIA CHO 10, 100, 1000...**

**I. Mục tiêu:** Em biết:

- Tính chất giao hoán của phép nhân.

- Nhân một số với 10, 100, 1000, ...; chia số tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn, ... cho 10, 100, 1000, ...

**II. Chuẩn bị:** Phiếu học tập

**III. Tiến trình**

#### **Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2- 3-4,5.**

**A. Hoạt động cơ bản.**

1. Hoạt động nhóm: chơi trò chơi “Đổi cách viết số”.

\* củng cố: 10 chục thành 100; 10 trăm thành 1000; 10 nghìn thành 10 000.

2. Hoạt động nhóm: điền bảng, so sánh

\* Tính chất giao hoán của phép nhân khi đổi chỗ các thừa số tích không đổi

$$a \times b = b \times a.$$

3. Hoạt động nhóm đôi.

\* Điền ngay được số còn thiếu vì dựa vào tính chất giao hoán của phép nhân.

4.5. Hoạt động nhóm: đọc thông tin và trao đổi với bạn.

\* Muốn nhân 1 số với 10, 100, 1000, ... ta chỉ việc thêm 1, 2, 3, ... số 0 vào bên phải số đó.

\* Muốn chia một số tròn chục, tròn trăm, tròn nghìn ... cho 10, 100, 1000, ... ta chỉ việc bớt 1, 2, 3, ... số 0 vào bên phải số đó.

**Tiết 2: Thực hiện nội dung 1,2, 3,4.**

**B. Hoạt động thực hành.**

1. Hoạt động cá nhân: làm vào phiếu bài tập.

\*Áp dụng tính chất giao hoán của phép nhân và nối ngay kết quả.

2.3. Hoạt động cá nhân: làm miệng

\*Nêu lại cách nhân, chia nhân với 10, 100, 1000, ...

4. Hoạt động cá nhân: làm

\*Đề đổi các đơn vị đo ta tìm mối quan hệ của các đơn vị đo trong bảng, áp dụng nhân nhân, chia nhân với 10, 100, 1000, ... để tính.

**C. Hoạt động ứng dụng.**

Cùng người thân: Đặt bài toán theo hình và giải rồi đổi đơn vị đo.

---

**Hoạt động tập thể  
Sinh hoạt lớp**

**I. Mục tiêu**

1. Tổng kết thi đua tháng 10: HS thấy được những việc em đã làm được và chưa được và có kế hoạch sửa chữa sai sót.

-Động viên, nhắc nhở HS thực hiện đúng nội quy lớp học.

2. Vui văn nghệ

**II. Tiến trình.**

1. Chủ tịch hội đồng tự quản điều hành nội dung buổi sinh hoạt.

-Từng ban báo cáo tình hình trong tháng 10.

-Ý kiến đóng góp của cá nhân.

-Chủ tịch HĐTQ tổng kết và nhận xét chung:

Tuyên dương cá nhân, nhóm, ban,...

Nhắc nhở cá nhân, nhóm, ban, ... về các vấn đề tồn tại và đề ra hướng khắc phục, sửa chữa.

-Chủ tịch HĐTQ nêu kế hoạch cho tuần 11 và tháng 11: Phong trào thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.

2. Tổ chức vui văn nghệ.

-Ban văn nghệ điều hành.

\*GV nhận xét chung và động viên, nhắc nhở HS

---

**TUẦN 11**

**Thứ hai ngày 27 tháng 10 năm 20...**

**Hoạt động tập thể  
CHÀO CỜ**

---

**Tiếng Việt**

**BÀI 11A. CÓ CHỈ THÌ NÊN. (3 tiết)**

**I. Mục tiêu**

1. Đọc - hiểu bài Ông trạng thả diều

2. Luyện tập sử dụng các từ chỉ thời gian đi kèm động từ.

3. Nhớ- viết đúng đoạn thơ; viết đúng từ ngữ chứa tiếng bắt đầu bằng x/s hoặc tiếng có thanh hỏi/thanh ngã.

**II. Phương tiện và thiết bị:** Phiếu học tập

**III. Tiến trình.**

**A. Hoạt động cơ bản.**

**Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2, 3,4-5.**

1. Nhóm 4: Quan sát tranh và trả lời.

\* Tranh vẽ các bạn nhỏ miệt mài học tập, bạn nhỏ chăn trâu đọc sách, các em bé đội mưa đi học... dù khó khăn nhưng có ý chí vẫn có thể đạt kết quả mong đợi.

2. Cả lớp nghe 1 bạn đọc

3. Cá nhân: Hiểu các từ khó trong sách

\* Trao đổi hiểu thêm từ: khoa thi

4. Nhóm 4: Luyện đọc từ khó

\* Chú ý đọc đúng l/n: lằm láy, nước Nam,...

5. Nhóm 4: Tìm hiểu nội dung

\* Ca ngợi chú bé Nguyễn Hiền thông minh, có ý chí vượt khó nên đã đỗ Trạng nguyên khi mới 13 tuổi.

**Tiết 2. Thực hiện nội dung 6.7-1.**

6. Nhóm 4: Trả lời câu hỏi.

\* Các từ in đậm bổ sung nghĩa cho các động từ đứng đằng sau nó.

7. Nhóm đôi: Nói từ và nghĩa

\* Đã, đang, sẽ, ... là các từ chỉ thời gian kết hợp với các động từ để bổ sung ý nghĩa cho các động từ.

**B. Hoạt động thực hành.**

1. Cá nhân: điền phiếu bài tập

- Thứ tự: sắp, đang, sẽ, đã

\* Sử dụng các từ chỉ thời gian bổ sung phù hợp với nghĩa của câu, đoạn văn.

**Tiết 3. Thực hiện nội dung 2,3,4.**

2. Cá nhân: Nhẩm lại bài viết

- Trao đổi cách trình bày bài thơ 6 chữ, các từ khó và cách viết các từ khó trong bài: hạt giống, nảy mầm, lặn, thuốc nổ.

- Viết bài và cùng bạn soát lỗi, sửa lỗi.

3. Cá nhân điền phiếu bài tập.

- Điền: sang, xiu, sức, sống, sáng.

\* Dựa vào nghĩa của từ và điền đúng s/x

4. Nhóm 4: Chọn thẻ chữ viết đúng: gỗ-son, sông-bê, sao-núi-lở

\* Viết đúng các từ các từ có âm đầu s/x, thanh ngã/hỏi.

**C. Hoạt động ứng dụng**

- Viết sổ tay các mong ước của em đã đạt được và sẽ đạt được.

---

### Toán

### Bài 33. TÍNH CHẤT GIAO HOÁN CỦA PHÉP NHÂN.

NHÂN VỚI 10, 100, 1000, ...

CHIA CHO 10, 100, 1000...

(Tiết 2)

**Khoa học**

**Bài 13. SỰ CHUYỂN THỂ CỦA NƯỚC. (2 tiết)**

**I. Mục tiêu**

- Nêu được các thể của nước trong tự nhiên
- Vẽ và trình bày được sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.

**II. Phương tiện và thiết bị**

- Cốc nước nóng, đĩa, phiếu học tập

**III. Tiến trình.**

**A. Hoạt động cơ bản**

**Tiết 1: Thực hiện nội dung 1,2, 3,4.**

- 1.Nhóm đôi: Liên hệ thực tế và làm thí nghiệm

\*Nước tồn tại ở ba thể: rắn, lỏng, khí.

- 2.3.Nhóm 4: làm thí nghiệm

-Quan sát 1 thí nghiệm

\*Nước bay hơi ngưng tụ, chuyển từ thể lỏng sang thể khí. Nước có thể đông lại thành thể rắn

- 4.Nhóm đôi.

\*Nêu các thể của nước. Sự chuyển thể của nước và đặc điểm của nước ở từng thể.

**Tiết 2: Thực hiện nội dung 5,6.**

- 5.6.Hoạt động cả lớp.

\*Nêu vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên: bốc hơi từ ao hồ sông biển lên cao gặp lạnh ngưng tụ thành mây, mây trĩu nặng tạo mưa rơi xuống ao hồ sông biển.

**B. Hoạt động thực hành**

Nhóm 4: Thảo luận và hoàn thành sơ đồ.

\*Khi tuần hoàn trong tự nhiên nước chuyển từ thể lỏng thành thể khí và thành thể lỏng (có khi có thể rắn tạo ra hiện tượng mưa đá).

**C. Hoạt động ứng dụng**

- Cùng người thân xem vòng tuần hoàn của nước.

---

**Luyện Toán  
LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

Ôn tập về nhân chia nhẩm với 10, 100, 1000.

**II. Chuẩn bị.**

- Vở bài tập Toán 4.

**III. Tiến trình.**

**A. Hoạt động thực hành**

\*H thực hiện cá nhân bài 51 rang 61

- 1.Tính nhẩm

\*Nêu cách tính nhân nhẩm với 10, 100, 1000, ... chỉ việc thêm 1,2,3 ... chữ số 0 vào bên phải số. Chia nhẩm số tròn chục, trăm, nghìn cho 10, 100, 1000,... bớt 1,2,3 ... chữ số 0 của số bị chia

2. Tính giá trị của biểu thức có nhân chia nhân với 10, 100, 1000.

\* Tính giá trị của biểu thức: nhân chia trước, cộng trừ sau có nhân chia nhân.

3. Điền tiếp vào chỗ chấm

Đề nghị cách điền số: đếm chữ số 0 để điền số tròn chục, trăm, nghìn....

### **B. Hoạt động ứng dụng.**

- Ôn về nhân chia với số 10, 100, 1000, ...

---

Thứ ba ngày 28 tháng 10 năm 20...

Tiếng Việt

BÀI 11A: (Tiết 3)

---

Toán

## **Bài 34. TÍNH CHẤT KẾT HỢP CỦA PHÉP NHÂN NHÂN VỚI SỐ CÓ TẬN CÙNG LÀ CHỮ SỐ 0 (2 tiết)**

### **I. Mục tiêu:**

Em biết: - Tính chất kết hợp của phép nhân  
- Nhân với số có tận cùng là chữ số 0.

### **II. Chuẩn bị:** - Phiếu học tập

### **III. Tiến trình.**

#### **A. Hoạt động cơ bản.**

##### **Tiết 1. Thực hiện nội dung 1,2, 3,4.**

1. Nhóm 4: Trò chơi “Tính nhanh”

\* Ôn tính chất giao hoán, tính chất kết hợp của phép cộng.

2.3. Nhóm 4: làm trên phiếu học tập.

- Trình bày và trao đổi.

\* Nêu nhận xét:  $a \times b \times c = (a \times b) \times c = a \times (b \times c) = b \times (a \times c)$

\* Nêu quy tắc nhân một tích hai số với số thứ ba ?

4. Nhóm đôi: đọc thông tin và trao đổi cách làm.

\* Khi nhân với số có tận cùng là chữ số 0 ta không thực hiện nhân với chữ số 0 mà thêm 0 vào bên phải tích.

#### **B. Hoạt động thực hành**

##### **Tiết 2 Thực hiện nội dung 1,2, 3,4,5.**

1. Cá nhân: làm phiếu bài tập

- Trao đổi cách nối với bạn.

2.3. Nhóm đôi ghi vào nháp.

- Trao đổi 2 cách tính và cách tính nhanh dựa vào tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân.

4.5. Cá nhân: làm vở.

- Trình bày cách làm các bài.

\* Cách thêm chữ số 0 vào bên phải của tích: đếm số 0 có trong hai thừa số và nhân các hàng còn lại rồi thêm bấy nhiêu số 0 vào bên phải tích

#### **C. Hoạt động ứng dụng.**

Thực hiện ứng dụng ở nhà: Ôn lại tính chất kết hợp của phép nhân qua bài toán.

---

Lịch sử  
**Bài 3. BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP (tiết2)**

---

Thứ tư ngày 29 tháng 10 năm 20...  
Tiếng Việt  
**Bài 11 BỀN GAN VỮNG CHÍ (3 tiết)**

**I.Mục tiêu**

- 1.Đọc- hiểu câu tục ngữ nói về ý chí nghị lực của con người.
- 2.Luyện tập trao đổi ý kiến với người thân.
- 3.Nghe- kể lại câu chuyện Bàn chân kì diệu.

**II.Phương tiện và thiết bị:** -Phiếu học tập

**III.Tiến trình.**

**A.Hoạt động cơ bản**

**Tiết 1. Thực hiện nội dung 1,2, 3,4-5,6,7,8.**

- 1.Nhóm 4: Người học sinh có chí là người kiên trì, vượt qua mọi khó khăn vươn lên trong học tập.
- 2.Cả lớp: Nghe 1 bạn đọc bài.
- 3.Nhóm đôi: Hiểu nghĩa từ trong sách. Giải thích thêm từ: câu của
4. Nhóm4: Đọc đúng từ: lặn, nền ..
  - Ngắt đúng câu thành ngữ, tục ngữ
- 5.6 Làm nhóm và làm trên bộ thẻ chữ.
  - \*Các câu tục ngữ trên khuyên con người có mục tiêu, ý chí, không nản lòng trước các gian khó.
  - \*Các câu tục ngữ dễ nhớ, ghi nhớ và vận dụng vào cuộc sống.
- 7.8.Cá nhân: Thi đọc thuộc lòng các câu tục ngữ.
  - Nêu ý thích của bản thân về một câu tục ngữ.

**Tiết 2. Thực hiện nội dung 1,2.**

**B.Hoạt động thực hành**

- 1.Cá nhân: Đọc câu chuyện
- 2.Nhóm đôi: Luyện tập trao đổi ý kiến với người thân.
  - \*Học tập Nguyễn Ngọc Kí: ý chí vươn lên kiên trì ông đã đạt được mơ ước của mình.
  - \*Khi trao đổi với người thân em cần xưng hô đúng mực, nói rõ ràng diễn đạt rõ ý của mình,...

**Tiết 3. Thực hiện nội dung 3,4,5.**

- 3.Cá nhân: quan sát và đọc lời dưới tranh
- 4.5.Nhóm 4: kể chuyện trong nhóm và kể trước lớp.
  - \*Em học được gì qua câu chuyện Bàn chân kì diệu ?

**C. Hoạt động ứng dụng.**

GV giao nhiệm vụ H ứng dụng ở nhà: cùng người thân tìm hiểu tấm gương vượt khó của địa phương.

---

**Bài 34. TÍNH CHẤT KẾT HỢP CỦA PHÉP NHÂN  
NHÂN VỚI SỐ CÓ TẬN CÙNG LÀ CHỮ SỐ 0 (tiết 2)**

**Khoa học**  
**Bài 13. SỰ CHUYỂN THỂ CỦA NƯỚC. (tiết2)**

**Địa lí.**  
**Bài 4. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA NGƯỜI DÂN**  
**Ở TÂY NGUYÊN (2 tiết)**

**I.Mục tiêu:** Sau bài học, em:

-Trình bày được một số đặc điểm tiêu biểu về hoạt động sản xuất của người dân ở Tây Nguyên.

- Nhận biết được mối quan hệ đơn giản giữa thiên nhiên và hoạt động sản xuất của con người ở Tây Nguyên.

- Có ý thức bảo vệ nguồn nước và bảo vệ rừng

**II.Tài liệu, phương tiện.**

-Phiếu học tập, lược đồ, tranh ảnh về Tây Nguyên

**III.Tiến trình.**

**A. Hoạt động cơ bản.**

**Tiết 1. Thực hiện nội dung 1,2, 3,4,5-6.**

1.2.Nhóm 4: Đọc thông tin và thảo luận.

\*Trao đổi: Các điều kiện tự nhiên gắn liền với các hoạt động sản xuất

\*Tây Nguyên có những hoạt động sản xuất như: trồng cây công nghiệp, chăn nuôi trâu bò, khai thác rừng và làm thủy điện vì nơi đây có đất đai phì nhiêu, đồng cỏ xanh tốt, rừng có nhiều sản vật quý, nhiều sông lắm thác ghềnh...

3.Nhóm đôi: Đọc thông tin và thảo luận.

\*Trao đổi: Những điều biết được về cà phê Buôn Ma Thuật, khí hậu và sự phát triển cây công nghiệp, nuôi voi ở Tây Nguyên.

\*Xem hình ảnh chăm sóc, thu hoạch cà phê, voi chở hàng,..

4.5.Nhóm đôi: Liên hệ tìm hiểu về thủy điện và tìm hiểu về rừng ở Tây Nguyên.

\*Điều kiện địa nhiên lắm thác ghềnh, sông người dân đập đập ngăn sông xây hồ làm thủy điện.

\*Rừng ở Tây Nguyên có rừng khộp và rừng rậm nhiệt đới với nhiều lâm sản quý, nhất là gỗ.

6.Cá nhân: ghi bài vào vở.

\*Nêu hoạt động sản xuất của người dân ở Tây nguyên.

**B. Hoạt động thực hành**

**Tiết 2 Thực hiện nội dung 1,2, 3-4.**

1.2.3.Nhóm đôi.

\*Trao đổi về các ngành nghề sản xuất của người dân Tây Nguyên . Các cây, con được nuôi trồng nơi đây. Liên hệ với địa phương mình.

4.Cả lớp:Trò chơi

-Gắn mũi tên vào sơ đồ cho phù hợp

\*Dựa vào điều kiện tự nhiên người dân có hoạt động sản xuất phù hợp đem lại kinh tế cao.

**C. Hoạt động ứng dụng.**



GV giao nhiệm vụ H ứng dụng ở nhà cùng người thân.

---

**Luyện Tiếng Việt**  
**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

-Ôn về mở bài trong văn kể chuyện.

**II. Chuẩn bị.**

-Vở bài tập Tiếng Việt 4.

**III. Tiến trình.**

**A. Hoạt động thực hành**

\*HS thực cá nhân

1.Xác định các cách mở bài là trực tiếp hay gián tiếp.

\*Nêu lại cách mở bài trực tiếp hay gián tiếp.

2.Xác định cách mở bài trong câu chuyện Hai bàn tay

\*Mở bài đi vào nội dung sự việc đầu tiên nên là mở bài trực tiếp

3.Chuyển mở bài cho câu chuyện đó theo cách gián tiếp

a)Theo lời người dẫn chuyện: Dưới sự đô hộ của bọn thực dân Bác Hồ muốn ra đi tìm đường cứu nước. ...

b)Theo lời kể của bác Lê: Đến bây giờ tôi luôn nhớ lời mà người bạn của tôi...

-Nhận xét. Muốn mở bài gián tiếp cần nói chuyện khác quanh câu chuyện đó để dẫn vào câu chuyện

**B. Hoạt động ứng dụng.**

-Ôn lại cách mở bài trong văn kể chuyện.

---

**Thứ năm ngày 30 tháng 10 năm 20...**

**Tiếng Việt**

**BÀI 11B: (Tiết 2)**

---

**Toán.**

**Bài 35. ĐỀ- XI- MÉT VUÔNG (1tiết)**

**I.Mục tiêu:** Em biết:

- Đề-xi-mét vuông là đơn vị đo diện tích.

- Đọc, viết đúng các số đo diện tích theo đơn vị đề-xi-mét vuông.

-  $1dm^2 = 100cm^2$ . Bước đầu biết chuyển đổi từ  $dm^2$  sang  $cm^2$  và ngược lại.

**II.Phương tiện, tài liệu.**

-Mảnh bìa  $100 cm^2$  . Phiếu học tập

**III.Tiến trình. Thực hiện nội dung 1,2, 3-1,2.**

**A. Hoạt động cơ bản.**

1.Nhóm 4: Trò chơi.

\*Ôn đơn vị đo diện tích  $cm^2$  . Quy tắc tính diện tích hình chữ nhật, hình vuông

2.3.Nhóm đôi

\*Đề-xi-mét vuông là đơn vị đo diện tích.  $1dm^2$  là đơn vị đo diện tích của hình vuông có cạnh 1 dm.  $1dm^2 = 100cm^2$

\*Trao đổi cách viết số đo có đơn vị đo diện tích đi kèm:  $1225dm^2$  ;  $2987dm^2$

## B. Hoạt động thực hành

### 1.2. Cá nhân làm trên phiếu

\*Trao đổi cách làm với các bạn.

Vì  $1\text{dm}^2 = 100\text{cm}^2$  nên đổi từ  $\text{dm}^2$  ra  $\text{cm}^2$  ta nhân với 100 và ngược lại

## C. Hoạt động ứng dụng.

GV giao nhiệm vụ ở nhà: tính diện tích các vật xung quanh bằng  $\text{dm}^2$

---

**Tiếng Việt**  
**BÀI 11B: (Tiết 2)**  
**Luyện Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:** Ôn về tính chất kết hợp của phép nhân.

**II. Chuẩn bị:** -Vở bài tập Toán 4.

**III. Tiến trình.**

### A. Hoạt động thực hành

HS hoạt động cá nhân: bài 52 trang 62

1. Tính bằng cách thuận tiện nhất.

\*Để tính thuận tiện cần áp dụng tính chất giao hoán, kết hợp của phép nhân chuyển các thừa số để nhân thành tích có chữ số 0 và nhân với thừa số còn lại

2. Giải bài toán.

\*Củng cố hai cách tính: kết hợp tính chất kết hợp của phép nhân.

C1: Tính 5 kiện hàng có 50 gói hàng, rồi tính số sản phẩm 50 gói hàng

C2: tính mỗi kiện hàng có 80 sản phẩm, rồi tính số sản phẩm của 5 kiện

3. Tính nhẩm và ghi kết quả.

\*Củng cố về tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân.

### B. Hoạt động ứng dụng.

Ôn về nhân chia nhẩm

---

**Thứ sáu ngày 31 tháng 10 năm 20...**

**Tiếng Việt**  
**Bài 11C. CẦN CÙ, SIÊNG NẰNG (2tiết)**

### I. Mục tiêu

1. Nhận biết được tính từ, làm giàu vốn từ chỉ đặc điểm hoặc tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái.

2. Viết được mở bài trong bài văn kể chuyện theo cách trực tiếp và gián tiếp.

**II. Phương tiện và thiết bị:** -Phiếu học tập

### III. Tiến trình.

#### A. Hoạt động cơ bản

##### Tiết 1. Thực hiện nội dung 1,2, 3,4.

1. Nhóm 4:

\*Ôn lại các từ chỉ đặc điểm tính chất của sự vật

2. Nhóm 4: Đọc đoạn văn và làm phiếu bài tập

\*Trao đổi và rút ra kết luận: Tính từ là những từ miêu tả đặc điểm tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái...

3. Cá nhân: làm vở.

-Nêu các tính từ tìm được: a) gầy gò, cao, sáng, thưa, cũ, cao, trắng, nhanh nhẹn, điềm đạm, đậm ảm, khúc chiết, rõ ràng.... b) quang, sạch bóng, xám,...

\*Từ như thế nào là tính từ? Tính từ nêu đặc điểm, tính chất của những gì?

4. Nhóm 4: Vận dụng tính từ vào đặt câu

\*Câu có tính từ bổ sung về đặc điểm tính chất của sự vật, hoạt động trạng thái.

### **Tiết 2. Thực hiện nội dung 1,2, 3,4.**

#### **B. Hoạt động thực hành**

1. Nhóm đôi: Cùng bạn đọc bài

2. Hoạt động cả lớp.

\*Mở bài trong truyện Rùa và Thỏ là mở bài kể ngay vào sự việc mở đầu câu chuyện. Mở bài b là nói chuyện khác rồi dẫn vào câu chuyện.

\*Mở bài trong truyện Rùa và Thỏ là mở bài trực tiếp. Mở bài b là mở bài gián

3. Nhóm 4: Nhận biết cách mở bài trực tiếp và gián tiếp.

\*Báo cáo: a - mở bài trực tiếp b,c,d-mở bài gián tiếp

\*Trao đổi cách xác định mở bài trực tiếp: kể ngay vào sự việc mở đầu câu chuyện và mở bài gián tiếp: nói chuyện khác để dẫn vào câu chuyện.

4. Cá nhân: Thực hành viết mở bài gián tiếp cho câu chuyện Bàn chân kì diệu.

\*Nhận xét, để mở bài gián tiếp cần nói về chuyện khác có liên quan và dẫn vào câu chuyện.

#### **C. Hoạt động ứng dụng**

GV giao nhiệm vụ H ứng dụng ở nhà: ôn về tính từ

---

### **Toán**

#### **Bài 36. MÉT VUÔNG (1tiết).**

##### **I. Mục tiêu:**

Em biết: - Mét vuông là đơn vị đo diện tích;

- Đọc, viết số đo có đơn vị mét vuông.

-  $1m^2 = 100dm^2$ . Bước đầu biết chuyển đổi từ  $m^2$  sang  $dm^2$ ,  $cm^2$ .

**II. Phương tiện, tài liệu:** - Phiếu học tập

**III. Tiến trình: Thực hiện nội dung 1,2, 3-1,2,3.**

##### **A. Hoạt động cơ bản.**

1. Nhóm 4: Điền số thích hợp vào ô trống.

\*Ôn đơn vị đo diện tích  $cm^2$ ,  $dm^2$ . Tính diện tích hình chữ nhật, hình vuông

2.3. Nhóm đôi

\*Đề-xi-mét vuông là đơn vị đo diện tích.  $1m^2$  là đơn vị đo diện tích của hình vuông có cạnh 1m.  $1m^2 = 100dm^2 = 10000cm^2$

\*Trao đổi cách viết số đo có đơn vị đo diện tích đi kèm:  $87654m^2$ ;  $1234m^2$

##### **B. Hoạt động thực hành**

1. Cá nhân: làm trên phiếu

\*Trao đổi cách làm với các bạn.

Vì  $1m^2 = 100dm^2 = 10000cm^2$  nên đổi từ  $m^2$  ra  $dm^2$  ta nhân với 100,  $m^2$  ra  $cm^2$  ta nhân với 10000 và ngược lại.

2. Cá nhân: Tính diện tích của hình